TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16**/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 30/3/2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Phan Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Thảo

2. ông Hữu Như Ngọc

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị An – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST -HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023 ngày 14 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 199

Nơi ĐKHKTT: Xóm Bình M, xã Nghĩa Hi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Xóm A, xã Nghĩa Thuận, Thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Anh Lê Đình H, sinh năm 199

Địa chỉ: Xóm Bình M, xã Nghĩa Hi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 22 tháng 9 năm 2022 và trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Bùi Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Lê Đình H có đăng ký kết hôn vào ngày 21 tháng 11 năm 2013 tại UBND xã Nghĩa Thuận, Thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Qúa trình sống chung hạnh phúc với nhau được 5 năm từ năm 2013 cho đến 2018. Từ năm 2019, anh H không

còn quan tâm đến vợ con. Chị H và anh H đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Hiện nay anh H có quan hệ với người phụ nữ khác và đã có con riêng. Nhận thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Chị H đề nghị được giải quyết ly hôn với anh Lê Đình H.

Về con chung: Chị H và anh H có 02 con chung là Lê Bảo A sinh ngày 10/4/2017, Lê Bảo T sinh ngày 20/8/201. Hiện hai con đang sống cùng với Chị H, được học tập, sinh sống ổn định, thời gian sống ly thân đến nay anh H không chu cấp, quan tâm đến các con. Chị H có nguyện vọng được nuôi hai con và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Lê Đình H: Qúa trình nộp hồ sơ tại Tòa án, Chị H đã gửi cho anh H đơn xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Tòa án cũng đã tống đạt các văn bản theo quy định của pháp luật cho anh H nhưng anh H không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Vì vậy Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vắng mặt anh H.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Qúa trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với các đương sự thì nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật, bị đơn đã không chấp hành quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng quy định của pháp luật về sự vắng mặt của đương sự để giải quyết vụ án. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho Chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Lê Đình H. Về con cái: Đề nghị giao cho Chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Lê Bảo An sinh ngày 10/4/2017, Lê Bảo Toàn sinh ngày 20/8/2018. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do Chị H không yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí, buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, do bị đơn anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Nghĩa

Hội, huyện Nghĩa Đàn nên Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn có thẩm quyền giải quyết yêu cầu ly hôn của Chị Bùi Thị H.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Đình H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 – Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa Chị Bùi Thị H và anh Lê Đình H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Qúa trình sống chung với nhau được 5 năm, anh H không quan tâm đến vợ con. Chị H và anh H đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian ly thân cả hai bên cũng không quan tâm nhau hay có ý định hàn gắn. Xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó cần chấp nhận yêu cầu của Chị Bùi Thị H là được ly hôn với chị anh Lê Đình H.

[4] Về nuôi con chung: Chị H và anh H có 02 con chung là Lê Bảo A sinh ngày 10/4/2017, Lê Bảo T sinh ngày 20/8/2018. Hiện hai con đang sống cùng với Chị H, được học tập, sinh sống ổn định, quá trình ly thân đến nay anh H không chu cấp cho con. Do vậy, để đảm bảo được các điều kiện chăm sóc tốt nhất cho con chung nên giao cho Chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu An và cháu Toàn là hợp lý. Về cấp dưỡng nuôi con chung thì tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do Chị H không yêu cầu.

[5] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, điều 35, khoản 4 Điều 147, các Điều 266, 271, 273, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51, điều 56, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 và điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của Chị Bùi Thị H là cho Chị H được ly hôn với anh Lê Đình H.

2. Về con chung: Giao hai con chung Lê Bảo An sinh ngày 10/4/2017, Lê Bảo Toàn sinh ngày 20/8/2018 cho Chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đã đủ tuổi trưởng thành . Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H do Chị H chưa yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006001 ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- UBND xã Nghĩa Thuận, Thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An
- Các đương sự;
(Nơi thực hiện ĐKKH);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Quang Sơn